

Bản án số: 75/2020/HS-PT
Ngày 28-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuệ

Các Thẩm phán: Ông Lộc Sơn Thái

Ông Cao Đức Chiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Tổng Văn Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 122/2020/TLPT-HS ngày 03 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo Lộc Văn P, do có kháng cáo của bị cáo, bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2019/HS-ST ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Bị cáo có kháng cáo: Lô Văn B; tên gọi khác: Không, sinh ngày 05 tháng 10 năm 1988 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: Lớp 5/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sầm Văn C (đã chết) và bà Lô Thị D; có vợ: Hoàng Thị H, sinh năm 1991; có 01 con, sinh năm 2014; tiền sự, tiền án: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; hiện tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 10-4-2020, anh Triệu Văn C và Triệu Văn Q (là hai anh em ruột) đến khu vườn trồng cây hồi của gia đình tại đồi K, thôn B thì gặp Lô Văn H (nhà ở của Lô Văn H nằm sát gần khu vực rừng hồi của anh C và Q).

Anh C và Q yêu cầu gia đình anh H phải di chuyển mộ của bố (mộ nằm trong thửa đất số 1009 thuộc quyền quản lý, sử dụng của Triệu Văn Q) và di chuyển təc đưng nước của gia đình xuống nhà (təc đưng nước đặt ở phía sau nhà nằm trong phần đất thuộc quyền quản lý, sử dụng của Triệu Văn C). Sau khi được yêu cầu, anh H đã di chuyển təc nước xuống nhà, lúc đó anh Triệu Văn C đào 01 cây hồi đã được trồng trước đó ở hàng phía trên xuống trồng ở vị trí təc nước và đào thêm 02 cây hồi trồng xuống phía dưới đường bê tông lối đi vào nhà ở của anh H. Do bức xúc vì anh C trồng cây hồi sát nhà mình và sát đường đi vào nhà, sợ sau này cây lớn đổ vào nhà, nên anh H đã nhổ 03 cây hồi mà anh C vừa trồng. Đến sáng ngày 11-4-2020, Lô Văn B là anh trai của anh H (B đi lấy vợ và sinh sống tại thôn P, xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn) về thăm nhà tại thôn B, thì được anh Lô Văn H kể lại cho nghe sự việc chiều ngày 10-04-2020 gia đình xảy ra mâu thuẫn với anh Triệu Văn C và Triệu Văn Q, nghe xong sự việc thì Lô Văn B bức xúc. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, do bức tức về hành vi của anh C và Q, nên Lô Văn B đã lấy 01 con dao quắm ở trong nhà (lúc đi B không nói cho ai biết việc B đi chặt cây hồi) đi đến khu rừng trồng hồi tại thửa số 1103 của anh Triệu Văn C (gần nhà của H)- dùng dao quắm chặt đổ 01 cây hồi có đường kính gốc 10cm và 01 cây hồi có đường kính gốc là 09cm, xong Lô Văn B lại tiếp tục đi sang rừng hồi tại thửa đất số 1009 tiếp giáp ngay đó thuộc sở hữu của anh Triệu Văn Q dùng dao chặt đổ 02 cây hồi (trong đó có 01 đường kính gốc 05cm và 01 cây có đường kính gốc 04cm), Lô Văn B tiếp tục đi đến gần khu vực ngôi mộ dùng tay nhổ 04 cây hồi có đường kính từ khoảng từ 0,3-1,2cm trồng xung quanh khu vực ngôi mộ bố đẻ. Lô Văn B lại dùng dao chặt đổ 01 cây hồi có đường kính gốc 0,7cm và nhổ 03 cây hồi có đường kính gốc từ khoảng 0,3-1,2cm tại thửa đất số 976 của anh Triệu Văn C. Tổng cộng số cây hồi do Lô Văn B chặt và nhổ 12 cây, sau khi chặt và nhổ cây hồi xong, Lô Văn B đi về nhà cất con dao và không nói cho ai biết. Khi anh Triệu Văn C và Triệu Văn Q phát hiện số cây hồi bị chặt, nhổ đã trình báo Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

Ngày 12-4-2020 Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Lãng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường tại đồi K thuộc thôn B, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn đã xác định rừng hồi có tổng số 22 cây hồi bị chặt, nhổ như sau:

Số cây bị chặt là 13 cây, trong đó 01 cây có đường kính 10cm; 01 cây có đường kính 09cm; 01 cây có đường kính 04cm; 02 cây có đường kính 2,5cm, 01 cây có đường kính 1,2cm; 01 cây có đường kính 0,6cm, 01 cây có đường kính 0,7cm; 03 cây có đường kính 0,3cm; 01 cây có đường kính 0,2cm.

Số cây bị nhổ là 9 cây, trong đó: 01 cây có đường kính 01cm; 02 cây có đường kính 0,8cm; 04 cây có đường kính 0,5cm; 02 cây có đường kính 0,4cm.

Tại biên bản họp định giá tài sản và kết luận định giá tài sản số 117/KL-HĐĐGTS ngày 25-5-2020 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: 02 cây có đường kính từ 9cm đến 10cm có giá 500.000 đồng/cây x 2 cây = 1.000.000 (một triệu) đồng; 04 cây có đường kính từ 2,5cm đến 5cm có giá 250.000 đồng/cây x 04 cây = 1.000.000 (một triệu) đồng; 16 cây có đường kính từ 0,2cm đến 1,2cm

có giá 100.000 đồng/cây x 16 cây = 1.600.000 (một triệu sáu trăm nghìn) đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 3.600.000 (ba triệu sáu trăm nghìn) đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 64/2020/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự 2015; căn cứ các Điều 584, Điều 589 và Điều 357 của Bộ luật Dân sự;

Tuyên bố bị cáo Lô Văn B phạm tội Hủy hoại tài sản; xử phạt bị cáo Lô Văn B 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận việc bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm giữa bị cáo Lô Văn B với các bị hại anh Triệu Văn C, Triệu Văn Q, cụ thể như sau: Bị cáo Lô Văn B bồi thường cho anh Triệu Văn C 2.000.000 (hai triệu) đồng, bồi thường cho anh Triệu Văn Q 1.000.000 (một triệu) đồng. Theo biên lai số AA/2015/0008075 ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Lô Văn B đã nộp số tiền bồi thường 2.300.000 (hai triệu ba trăm nghìn) đồng. Trong số tiền 2.300.000 (hai triệu ba trăm nghìn) đồng này, là bồi thường anh Triệu Văn C 1.700.000 (một triệu bảy trăm nghìn) đồng, bồi thường cho anh Triệu Văn Q 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng. Bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho anh Triệu Văn C 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, bồi thường cho anh Triệu Văn Q 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về lãi suất chậm trả, án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại theo quy định.

Ngày 05/10/2020, bị cáo Lộc Văn P kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lô Văn B giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo với tội danh Hủy hoại tài sản là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đúng quy định của pháp luật và đã áp dụng đầy đủ quy định của pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình 01 đơn xin hưởng án treo có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã K, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; 01 bản phô tô giấy khai sinh của Hoàng Gia H; các loại đơn thuốc và giấy tờ xét nghiệm, phiếu siêu âm; 01 bản sao Huân chương chiến công mang tên Hoàng Văn T là bố vợ của bị cáo; 01 đơn xin xác nhận quan hệ gia đình; 01 biên lai nộp tiền tại chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn đây là những tình tiết mới phát sinh tại phiên tòa phúc thẩm. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm giữ nguyên mức hình phạt cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lô Văn B thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân. Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử và xử phạt tù đối với bị cáo Lô Văn B về tội Hủy hoại tài sản theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lô Văn B giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo. Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng về nhân thân, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo Lô Văn B; Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù là có căn cứ. Trong quá trình kháng cáo, bị cáo xuất trình 01 đơn xin hưởng án treo có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã K, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; 01 bản phô tô giấy khai sinh của Hoàng Gia H; các loại đơn thuốc và giấy tờ xét nghiệm, phiếu siêu âm; 01 bản sao huân chương chiến công mang tên Hoàng Văn T; 01 đơn xin xác nhận quan hệ gia đình mang tên Lô Văn B có xác nhận của chính quyền địa phương, 01 biên lai thu tiền khắc phục hậu quả. Đây là những tình tiết mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Trên cơ sở đánh giá về nhân thân, điều kiện phạm tội, mức độ thực hiện tội phạm, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Lô Văn B. Xét thấy, bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 nên có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lô Văn B, cần sửa Bản án sơ thẩm cho bị cáo được hưởng án treo.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định trên nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lô Văn B về việc xin hưởng án treo; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2020/HSST ngày 25/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn về phần hình phạt đối với bị cáo Lô Văn B; cụ thể:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Lô Văn B 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày xét xử phúc thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

2. Về bồi thường dân sự: Xác nhận bị cáo đã nộp 700.000 (bảy trăm nghìn) đồng tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn, theo biên lai thu tiền số AA/2015/0008003 ngày 25 tháng 11 năm 2020.

3. Về án phí: Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lô Văn B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (28/11/2020).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện V, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND xã K, H: Lộc Bình.
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa hình sự, HCT, KTNV & THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Tuệ

